ĐỀ KIỂM TRA TOÁN LỚP 4

Kiểm tra Học kỳ 1 (mức nâng cao – đề 3)

15 câu · Thời gian gợi ý: 30 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

Điểm

Câu 1. Viết số thích hợp vào chỗ trống

2 tạ 5 yến = ☐ kg

Câu 2. Giải toán

Một hình chữ nhật có chu vi 104 cm, chiều dài hơn chiều rộng 16 cm. Tìm chiều rộng.

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 3. Viết số thành tổng

405 008 = 400 000 + 5 000 + ☐

Câu 4. Giải toán

Một hình chữ nhật dài 26 cm, rộng 22 cm. Kẻ một đoạn thẳng song song với chiều rộng, chia hình chữ nhật thành hai hình chữ nhật nhỏ. Tính tổng chu vi hai hình chữ nhật nhỏ (cm).

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 5. Biểu thức chứa chữ

Biết a là số có một chữ số. Giá trị bé nhất của biểu thức 599 – a × 49 là bao nhiêu?

A. 550 B. 599 C. 109 D. 158

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 6. Ôn tập hình học

Một tấm bìa hình chữ nhật dài 45 cm, rộng 40 cm được cắt thành các hình vuông cạnh 5 cm (không thừa). Được bao nhiêu hình vuông?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 7. Ôn tập số

Tìm số bé nhất lớn hơn 157 562 mà có tổng các chữ số bằng tổng các chữ số của 157 562.

Bài giải:

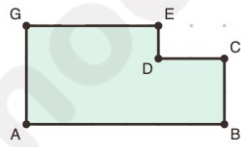
.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 8. Quan sát hình vẽ



Hình ABCDEG (phần tô màu) có bao nhiêu góc vuông? (Chỉ tính các góc bên trong hình)

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 9. Giải toán

Một tấm bìa hình vuông có diện tích 9 dm². Người ta cắt tấm bìa thành các hình vuông nhỏ cạnh 10 cm (không thừa). Hỏi được bao nhiêu hình vuông nhỏ?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 10. Giải toán

Một người bán trứng. Buổi sáng bán một nửa số trứng và thêm 6 quả. Buổi chiều bán một nửa số trứng còn lại và thêm 6 quả thì vừa hết. Hỏi lúc đầu người đó có bao nhiêu quả trứng?

Bài giải:

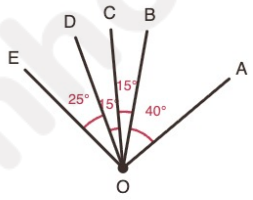
.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 11. Quan sát hình vẽ



Trên hình có 5 tia chung gốc O, số đo các góc nhỏ ghi trên hình. Số góc nhọn đỉnh O nhiều hơn số góc tù đỉnh O là bao nhiêu?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 12. Đếm số

a là một chữ số (cùng một chữ số ở hai vế). Có bao nhiêu giá trị của a để 9 531 a14 < 9 531 7a4?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 13. Giải toán

Tổng của ba số là 931 634. Tổng của số thứ nhất và số thứ hai là 550 614. Tổng của số thứ hai và số thứ ba là 586 003. Tìm số thứ ba.

Bài giải:

.....

.....

.....

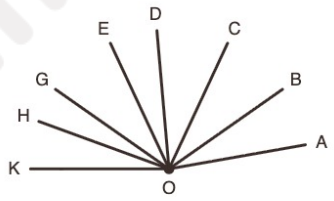
Đáp số: .....

Câu 14. Làm tròn số

Số bé nhất có năm chữ số mà khi làm tròn đến hàng trăm được 16 300 là số nào?

A. 16 300 B. 16 250 C. 16 201 D. 16 249

Câu 15. Quan sát hình vẽ



Trên hình có 8 tia chung gốc O. Hỏi trên hình có tất cả bao nhiêu góc đỉnh O?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề T4-HK1-15-N-51198 · Kiểm tra Học kỳ 1 (mức nâng cao – đề 3)

Câu 1: 250 · Yến, tạ, tấn

1 tấn = 1 000 kg, 1 tạ = 100 kg, 1 yến = 10 kg. Đổi từng phần ra ki-lô-gam rồi cộng: 2 tạ 5 yến = 250 kg.

Câu 2: 18 · Tìm hai số biết tổng và hiệu

Nửa chu vi (tổng chiều dài và chiều rộng): 104 : 2 = 52 cm. Chiều rộng = (52 − 16) : 2 = 18 cm.

Câu 3: 8 · Hàng và lớp

Viết 405 008 thành tổng giá trị các chữ số khác 0: 400 000 + 5 000 + ?. Số còn thiếu là giá trị của chữ số 8, bằng 8.

Câu 4: 140 · Hai đường thẳng song song

Chu vi hình chữ nhật lớn: (26 + 22) × 2 = 96 cm. Đoạn thẳng vừa kẻ dài bằng chiều rộng 22 cm và được tính vào chu vi của cả hai hình nhỏ, tức thêm 22 × 2 = 44 cm. Tổng chu vi: 96 + 44 = 140 cm.

Câu 5: D. 158 · Biểu thức chứa chữ

Biểu thức bé nhất khi a × 49 lớn nhất, tức a = 9: 599 − 9 × 49 = 158.

Câu 6: 72 · Ôn tập hình học

Theo chiều dài cắt được 45 : 5 = 9 hình, theo chiều rộng 40 : 5 = 8 hình. Số hình vuông: 9 × 8 = 72.

Câu 7: 157571 · Ôn tập các số đến lớp triệu

Tổng các chữ số của 157 562 là 26. Tăng dần từ 157 563: muốn giữ nguyên tổng thì bớt ở một hàng thấp và thêm ở hàng cao hơn ngay bên trái, thay đổi càng ít càng tốt. Số cần tìm là 157 571.

Câu 8: 5 · Hai đường thẳng vuông góc

Hình có 6 đỉnh, mọi cạnh đều nằm ngang hoặc thẳng đứng. Ở đỉnh "lồi" ra ngoài, góc bên trong là góc vuông; ở đỉnh "lõm" vào trong, góc bên trong lớn hơn góc bẹt nên không phải góc vuông. Các đỉnh lõm: D. Số góc vuông: 6 − 1 = 5.

Câu 9: 9 · Đề-xi-mét vuông, mét vuông, mi-li-mét vuông

9 = 3 × 3 nên cạnh tấm bìa là 3 dm = 30 cm. Mỗi cạnh chia được 30 : 10 = 3 đoạn. Số hình vuông nhỏ là 3 × 3 = 9.

Câu 10: 36 · Bài toán có ba bước tính

Làm ngược từ cuối. Trước khi bán thêm 6 quả buổi chiều còn 0 + 6 = 6 quả, đó là một nửa số trứng đầu buổi chiều, nên đầu buổi chiều có 6 × 2 = 12 quả. Tương tự, lúc đầu có (12 + 6) × 2 = 36 quả.

Câu 11: 8 · Góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt

Trên hình có 10 góc: AOB = 40°; AOC = 55°; AOD = 70°; AOE = 95°; BOC = 15°; BOD = 30°; BOE = 55°; COD = 15°; COE = 40°; DOE = 25°. Có 9 góc nhọn, 1 góc tù. Số góc nhọn nhiều hơn số góc tù là 9 − 1 = 8.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 12: **8** · So sánh các số có nhiều chữ số

Hai số cùng có 7 chữ số; so sánh từng hàng từ trái sang, chú ý cả hai chữ a đều thay bằng cùng một chữ số. Thử a từ 0 đến 9: thỏa mãn khi a là 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7. Có 8 giá trị.

Câu 13: **381020** · Phép cộng các số có nhiều chữ số

Ba số: thứ nhất, thứ hai, thứ ba. Số thứ ba = tổng ba số − (số thứ nhất + số thứ hai) = 931 634 − 550 614 = 381 020.

Câu 14: **B. 16 250** · Các số đến 100 000: cấu tạo, làm tròn, đếm số, dãy số

Làm tròn lên khi chữ số bên phải từ 5 trở lên, nên các số từ 16 250 đến 16 349 đều làm tròn thành 16 300. Số bé nhất là 16 250.

Câu 15: **28** · Đo góc, đơn vị đo góc (độ)

Tia OA tạo với 7 tia còn lại 7 góc, tia OB tạo với các tia sau nó 6 góc, cứ thế giảm dần. Tổng là 7 + 6 + 5 + 4 + 3 + 2 + 1 = 28 góc.

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký